

Vai trò lãnh đạo đang sa sút của Mỹ và trật tự dựa trên nguyên tắc đang suy yếu có quan hệ phức tạp qua lại với chủ nghĩa xét lại và thái độ quyết đoán ngày càng tăng của Bắc Kinh. Cách thức đi đầu này diễn ra ở Biển Đông là một tín hiệu nguy hiểm cho các điểm nóng quân sự khác trên khắp quần đảo Đông-Thái Bình Đông. Khu vực này có thể làm gì để ứng phó?



**Đón ghi**

Trên khắp n Dng-Thái Bình Dng, s ph thu ngày càng tng v kinh t đã cho phép Bc Kinh xét li bn cht cã các m quan h quc t và m tr t đã trên nguyên tlc lý s tuân th luật pháp đã trên hi p quc t làm n tng. Vìc M ph t l khu vnc này sau cuic chiin chng khng b cã h và sau đ là cuic khng hoing tài chính toàn cõu 2007-2008 cng tõo điõu kiõn cho s dch chuyõn nhanh chóng có liên quan trong cán cân quyõn l c chính tr và s c mnh quân s.

Bt chõp viõc ngõm thõa nhõn điõu này thông qua chiõn lõc “xoay trc” và sau đ là chiõn lõc “tái cân bõng” cã M, s “tái can dõ” này đã b xói mòn bõi chõ nghõa hòa bình võ Trung Quõc đõi thõ Chính quyõn Obama và sau đ là viõc Tõng thõng Trump đõc cõ. Kõt quõ bao gõm viõc cõng cõ các chính sách theo chõ nghõa xét li vi phõm luật pháp quc t, s hõm đõa khõng bõ tìm hãm đõi võ các nõõc khác trong khu vnc, và s suy giõm niõm tin vào chiõc ô an ninh cã M. Cuõi cùng, trõ t đã trên nguyên tlc đõn bõ xói mòn, và mõ t môi trõõng hõn loõn và quân phiõ t hõn đõng lõp vào chõ trõõng.

### **Thái đõ quyõ t đoán ngày càng tng cã Bc Kinh**

Trõ t õ khu vnc sõp đõ có lõ bõ t đõu bõng cuic chiõn chõng khng bõ nhõng nhõng quan điõm cõnh tranh nhau õ châu Á võ Trung Quõc và M đã ngày càng bõ phân cõc kõ tõ sau cuic khng hoing tài chính 2007-2008. Chính sách “gây cõm tình” ban đõu cã Bc Kinh kõ tõ đõ đã bõ thay thõ bõi nhõng hành đõng mang tính hõm đõa nhiõu hõn, và võn đõ gây chia rõ lõn nhõ t, ít nhõ t là đõi võ õõng Á, là nhõng tranh chõp lãnh thõ õ Biõn õõng.

Bt chõp sõ can dõ cã ASEAN kõ tõ nõm 1992, Trung Quõc phõn lõn đã vi phõm đáng kõ các chuõn mõc theo Tuyên bõ võ õng xõ cã các bên õ Biõn õõng (DOC) cã ASEAN nõm 2002 và sau đõ nõõc này cõng vi phõm Công õõc Liên hõp quc võ Luật biõn (UNCLOS) thông qua nhõng hoõ t đõng nhõ xây đõng và quân sõ hóa các đõo nhân tõo trên quy mô lõn.

Trong phõm vi khu vnc, viõc Trung Quõc chiõm lý bõ cõn Scarborough tõ tay Manila vào nõm 2012 là mõ t “sõ kiõn mang tính bõõc ngoõ t”. Nõ lõc cã Chính quyõn Obama trong viõc thõõng thuyõ t đõ Bc Kinh và Manila rút khõi bõ cõn này đã thõ t bõi. Tuy nhiên, điõm xoay trõc cuõi cùng là viõc Bc Kinh nhanh chóng xây

đng các đo nhân tto có diện tích gần 1.300 hecta tđầu nđm 2013.

Bốt chấp việc mốt bài báo của Philippines ngày 31/7/2013 lđn đđầu tiên đđ cđp đđn khđ nđng cđi tto đđt, phđi đđn tháng 2/2015 hình ãnh toàn diện vđ các đđo nhân tto mđi đđđc công khai. Vào thđi đđim này, Mđ và các đđng minh của hđ, dù vô tình hay cđ ý, đã phđt lđ áp lđc quđc tđ yêu cđu hđ phđi ngđn chđn hành đđng xây đđng đđo – chđng hđn nhđ phong tđa bđng hđi quân – khi vđn đđ xây đđng đđo vào thđi đđim đó là sđ đã rđi.

### **Kiđm chđ hay tto đđi u kiđn?**

Chính phđ Trung Quđc và truyđn thông nhà nđđc tuyên bđ rđng Bđc Kinh là nđn nhân của các chính sách kiđm chđ phi lý của Mđ và đđng minh. Hđ chđ ra nhđng diện biđn nhđ việc đđn trú lđc lđđng lính thđy đánh bđ đ Darwin và sau đó là các hoạt đđng tđ do hàng hđi (FONOP) của Mđ đ Biđn đđng. Tuy nhiên, hđu nhđ không có sđ kiđm chđ hđu hình nào đđi vđi hành vi của Bđc Kinh.

đđi vđi mđt sđ quđc gia châu Á, việc cđng đđng quđc tđ không đđa ra đđđc hành đđng kiên quyđt nhđm ngđn chđn nhđng vì phđm trđng trđn của Bđc Kinh đđi vđi luật pháp quđc tđ và trđt tđ đđa trên nguyên tđc thđm chí còn đáng chú ý hđn so vđi việc Bđc Kinh thđc sđ vi phđm UNCLOS.

Tđn thđt có thđ có đ Biđn đđng – trong mđi kđch bđn chđa đđn mđc chiđn tranh – đđi vđi tđt cđ các bên hđu quan đã đđđc phđn ánh trong các tuyên bđ công khai tđ các sđ quan quân đđi cđp cao tđi nhđm và mđn nhđm của Mđ và Úc.

### **Cđng cđ sđ chđng đđi hay đđu hàng?**

đđu nđm 2017, nhđng hành đđng khiêu khích của Trung Quđc đã buđc Úc và đn đđ phđi đđa ra nhđng lđp trđđng ngày càng cđng rđn. Chđng hđn, tđi đđi thođi Shangri-La vào tháng 6/2017, Thđ tđđng Úc Malcolm Turnbull đã tuyên bđ rđng khu vđc này phđi duy trì “cđu trúc đđa trên nguyên tđc” và “đđu này đđng nghđa vđi

việc hợp tác, chứ không phải là... chiến thắng thông qua tham vọng, can thiệp hoặc hãm dọa”. Trong trường hợp của Ấn Độ, tác giả đã ở New Delhi một tuần sau đó và trong suốt cuộc đời đầu đang diễn ra tại Doklam, nơi lập trường của Ấn Độ và Trung Quốc trở nên căng thẳng theo từng tuần.

Do vậy, cuối năm 2017, Ấn Độ, Úc, Nhật Bản và Mỹ đã nhất trí khôi phục lại thoả an ninh bên bên (B-T 2.0); việc nhấc lại lên đầu tiên đời thoả này đã sụp đổ vào năm 2008 khi Úc rút khỏi các cuộc tập trận Malabar sau khi Trung Quốc gây áp lực. Cuộc họp đầu tiên giữa các quan chức cấp cao của B-T 2.0 đã được tổ chức vào tháng 11/2017, và nội dung các cuộc thảo luận bao gồm cả việc duy trì trật tự dựa trên nguyên tắc, an ninh biển và quy định do hàng hải và hàng không. Tuy nhiên, thiện sẽ nhất trí với các vấn đề then chốt để đưa ra một thông cáo chung.

Vấn đề là năm 2018 đã xuất hiện những dấu hiệu liên tiếp về mặt đối cam kết với B-T và mặt đối phản kháng với những vi phạm của Bắc Kinh. Tháng 4/2018, Thủ tướng Modi đã có cuộc gặp thường định với Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình trước khi diễn ra cuộc gặp thường định 3 bên giữa các nhà lãnh đạo của Nhật Bản, Hàn Quốc và Thủ tướng Trung Quốc Lý Khắc Cường hai tuần sau đó. Cả hai cuộc gặp này đều sử dụng ngôn từ nặng nề hơn một cách đáng chú ý và truyền thông nhà nước Trung Quốc tuyên bố rằng cuộc gặp thường định 3 bên đã “đưa mọi quan hệ liên Nhật giữa Trung Quốc và Nhật Bản trở lại đúng lộ trình”.

Thị trường vai trò lãnh đạo kinh tế của Washington sau khi hợp tác với Hiệp định đời tác xuyên Thái Bình Dương (một khu vực thương mại tự do chiếm 40% GDP toàn cầu), Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc đã đẩy nhanh các cuộc đàm phán với một Hiệp định thương mại tự do (FTA) liên khác không bao gồm Mỹ - Hiệp định đời tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP).

Hiện tại, có nhiều tranh cãi về tính thiết thực và tương lai của B-T, những thị trường vai trò lãnh đạo đáng kể của Mỹ và/hoặc một “cú sốc” quốc tế để giải quyết 4 nước lại với nhau, B-T sẽ không tác động rõ ràng đến phân tích phí tổn/lợi ích của Bắc Kinh. Chính hiện, trong thời gian diễn ra cuộc gặp thường định Ấn-Trung, New Delhi một lần nữa tiếp tục yêu cầu của Canberra tham gia trở lại các cuộc tập trận Malabar với cách là quan sát viên.

Trong khi đó, niềm tin của khu vực vào Mỹ đã bị xói mòn hơn nữa do Chính quyền

Obama giảm bớt 19% ngân sách hỗ trợ an ninh cho Đông Nam Á (năm 2010-2015) và Tổng thống Trump vào năm 2018 tuyên bố ý định giảm bớt tổng ngân sách thêm 24,4%.

### **Trật tự hậu Chiến tranh thế giới thứ hai sụp đổ?**

Trung Quốc đã chứng tỏ có năng lực rất lớn trong việc làm mối bạn thân của trong nước lớn trên trường quốc tế và những thành tựu trong một vài thập kỷ qua, đi với một nước đông dân như vậy, là chưa từng có tiền lệ. Vì vậy, thách thức của Bắc Kinh đối với trật tự khu vực trong đó có vai trò lãnh đạo của Mỹ, các chuỗi mua và luật pháp quốc tế cũng vậy. Dựa trên quy định hiện tại, trật tự châu Á hậu Chiến tranh thế giới thứ hai đang trên bờ vực suy tàn.

Ngoài việc thiêu vùi vai trò lãnh đạo của Mỹ, sự lũng đoạn lớn hơn của khu vực trong việc phân phối với các mối đe dọa khu vực đang gây bất ổn sâu sắc; điều này sẽ không thay đổi chừng nào không có một quan điểm hài hòa hơn nhiều về những mối đe dọa then chốt mà trật tự dựa trên nguyên tắc mang tính ổn định phải đổi mới. Trong khi đó, một cuộc chiến tranh mới tiềm tàng sẽ làm suy yếu trật tự kinh tế tự do và gây bất ổn hơn nữa cho khu vực.

Những đánh giá cho rằng Biên phòng trên thực tế sắp mất v tay Bắc Kinh có thể gây tranh cãi; họ nghĩ định không có thay đổi đáng kể nào trong cách tiếp cận của khu vực về vấn đề này. Tuy nhiên, nếu khu vực này hợp tác mạnh mẽ với nhau nhằm thay đổi phân tích lợi ích của Bắc Kinh, thì có thể diễn ra thay đổi tích cực. Một đợt đổi mới tiêu này, Biên phòng cần một Bộ quy tắc ứng xử có ý nghĩa những năng lực của ASEAN trong việc đàm phán về vấn đề này là điều còn phải bàn cãi.

### **Có thể làm gì?**

Một nhóm nhỏ các nước ASEAN có tiềm chí có lẽ cần đàm phán về Bộ quy tắc hoặc các nước tuyên bố chế độ chính thức ASEAN thay vào đó có thể đưa ra một Bộ quy tắc ứng xử với các nước có liên quan không thuộc ASEAN có vai trò then chốt và thể hiện nó như một sự đã rồi đối với Bắc Kinh. Còn cần rất nhiều điều nữa,

trong đó có các FONOP và các cuộc tuần tra của lực lượng bảo vệ biên đa quốc gia. Các cuộc tuần tra của lực lượng bảo vệ biên đa quốc gia có thể kiểm soát và bảo vệ các nguồn lực trong khu vực không có tranh chấp “vượt pháp lý” thuộc Vùng đặc quyền kinh tế (EEZ) của một nước có thẩm quyền.

Những hoạt động này cũng có thể áp dụng trên khắp Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương. Một đợt đổ bộ mục đích này, cần phải có một cuộc đối thoại chính sách giữa những bên liên quan trước tiên dựa trên nguyên tắc. Dù được dẫn dắt bởi các chính phủ hay bởi các tổ chức tư vấn chính sách khu vực theo Kênh 1.5 (như là bước đi đầu tiên), thì một cuộc đối thoại như vậy có thể giúp điều phối các hoạt động đa phương và là nền tảng cho việc phát triển hiệu quả hơn nữa của Hội Kinh.

Hơn nữa, cuối cùng sẽ cần có một hiệp ước phòng thủ chung để đảm bảo cho các phần liên quan tiếp tục những nỗ lực và một quân sự nhằm làm thay đổi nguyên trạng ở biên Hoa Đông, Đài Loan, biển Bắc Natuna và biên giới Ấn Độ.

Tiền lệ ở Biển Đông (và Crimea) sẽ khuyến khích hơn nữa các nước theo chủ nghĩa xét lại thực hiện thêm những hành động mang tính hăm dọa khi chính sách ngoại giao thất bại. Khu vực này không thể kìm vờng Mỹ sẽ một mình bảo vệ châu Á; nếu các nước tuân thủ nguyên tắc trong khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương hành động cùng nhau thì điều đó có thể lôi kéo Mỹ tái can thiệp vào khu vực này một cách thực chất hơn và có tính xây dựng hơn. Thất bại trên một trận nào cũng sẽ phát đi tín hiệu tới Hội Kinh rằng nước này được hưởng lợi từ các hành động hăm dọa và/hoặc các hành động quân sự trong tương lai ở các vùng khác.

*Christopher Roberts là Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Châu Á, Viện Phân tích Quốc tế và Chính sách, Đại học Canberra, Úc. Bài viết được đăng trên [RSIS](#).*

**Trần Quang (gt)**